TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **107**/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 09 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1986. Địa chỉ: thôn Đ, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn Đ, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Đức H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà T và ông H thoả thuận giao con chung là Nguyễn Bảo K, sinh ngày 20/11/2018 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi và giao con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 07/01/2011 cho ông H trực tiếp nuôi đến khi đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: hiện nay vợ chồng còn nợ của Ngân hàng số tiền vay là 115.000.000 đồng nhưng Ngân hàng không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Bà Trần Thị T nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006815 ngày 24/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng; bà Trần Thị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Biên